

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI
Bản án số: 54/2019/HS-ST
Ngày: 16-9-2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Bình
2. Ông Nguyễn Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 12/9/2019 và ngày 16/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Vĩnh Cửu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST-HS ngày 23/8/2019 đối với bị cáo:

Hồ Trung T, Giới tính: Nam; Sinh năm 1992, tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở trước khi bị bắt: Ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Hồ Văn Hôn A, sinh năm 1968 và bà Lê Thị D, sinh năm 1970. Gia đình bị cáo có 02 (Hai) anh em; Bị cáo là con út trong gia đình; Chung sống như vợ chồng với chị Hồ Yến N, sinh năm 1996; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/4/2019 (Bị cáo có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1994. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 1, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai.
2. Anh Lê Văn N, sinh năm 1993. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.
3. Chị Huỳnh N, sinh năm 1999. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Bình C, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.
4. Ông Đỗ Phát P. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Trung T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 07/4/2019 T sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung 0168 màu đen có số thuê bao 0989.780.207 gọi điện cho đối tượng tên G (chưa rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số thuê bao số 0988.424.744 mua 1.000.000 đồng ma túy đá thì G đồng ý. G hẹn T đến khu vực Cây xăng 26 thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để giao dịch. T đến nơi hẹn đưa cho G số tiền 1.000.000 đồng mua ma túy được G chỉ nơi cất giấu ma túy. T đến cột điện lấy 01 gói giấy đem về nhà kiểm tra bên trong có 09 bịch nylon chứa ma túy đá và 01 viên nén màu xanh ký hiệu EA7. T lấy 01 bịch ma túy ra đổ vào bộ dụng cụ sử dụng 01 phần, phần còn lại vẫn nằm trong bộ dụng cụ. T lấy 08 bịch ma túy và viên nén màu xanh có ký hiệu EA7 cất vào 01 hộp sắt có 08 cạnh màu xanh – trắng và giấu trong phòng. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/4/2019 T gọi điện rủ Nguyễn Văn L, sinh năm 1994; trú tại: ấp 1, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai và Lê Văn N, sinh năm 1993; trú tại: ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai đến nhà T ở ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai nhậu. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, T mang bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá vẫn còn một phần ma túy ra sử dụng chung với L, N. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu kiểm tra bắt quả tang T, L, N sử dụng trái phép chất ma túy. Khi nhìn thấy lực lượng Công an xã Thạnh Phú, T đã vứt bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 hộp sắt có 08 cạnh màu xanh – trắng và 01 hộp giấy hình chữ nhật ra bên ngoài cửa sổ làm bộ dụng cụ sử dụng ma túy bị vỡ không còn giá trị sử dụng.

* Tang vật thu giữ:

- 01 hộp giấy hình chữ nhật, nhãn hiệu OPPO có in hình điện thoại di động màu đỏ có kích thước 17cm x 09cm x 5,5cm bên trong hộp có 02 chiếc kéo màu trắng; 01 cân điện tử hiệu Amput kích thước 7,5cm x 4,3 cm x 1,5cm, 01 hộp sắt có 08 cạnh màu xanh – trắng, bên trong có 08 bịch nylon chứa tinh thể màu trắng được hàn kín hai đầu và 01 viên nén màu xanh có ký hiệu EA7.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung 0168 màu đen của bị cáo.

Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Tại bản Kết luận giám định số: 259/PC09-GĐMT ngày 17/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 1,2919 gam loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: M1 = 1,1404 gam được hoàn lại trong niêm phong số 259/PC09-GĐMT;

- Mẫu viên nén hình tam giác có logo EA7 (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng 0,2866 gam loại Caffein. Caffein không nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Mẫu M2 đã sử dụng hết trong công tác giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai nêu trên.

Đối với đối tượng tên G, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau theo quy định.

Đối tượng Lê Văn N, Nguyễn Văn L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 51/CT-VKSVC ngày 23/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Hồ Trung T để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Hồ Trung T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án:

- + Tuyên tịch thu tiêu hủy: Khối lượng chất ma túy còn lại sau giám định: M1 = 1,1404 gam đã niêm phong số 259/PC09-GĐMT; 01 hộp giấy hình chữ nhật, nhãn hiệu OPPO có in hình điện thoại di động màu đỏ có kích thước 17cm x 09cm x 5,5cm bên trong hộp có 02 chiếc kéo màu trắng; 01 cân điện tử hiệu Amput kích thước 7,5cm x 4,3 cm x 1,5cm, 01 hộp sắt có 08 cạnh màu xanh – trắng.

- + Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Samsung 0168 màu đen của bị cáo.

- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thống nhất với bản cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/4/2019 tại nhà bị cáo T thuộc ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Hồ Trung T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,2919 gam ma túy, loại Methamphetamin thì bị Công an xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai phát hiện bắt giữ.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý. Tuy nhiên, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước.

Do vậy, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Nên cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy: Khối lượng chất ma túy còn lại sau giám định: M1 = 1,1404 gam đã niêm phong số 259/PC09-GĐMT; 01 hộp giấy hình chữ nhật, nhãn hiệu OPPO có in hình điện thoại di động màu đỏ có kích thước 17cm x 09cm x 5,5cm bên trong hộp có 02 chiếc kéo màu trắng; 01 cân điện tử hiệu Amput kích thước 7,5cm x 4,3 cm x 1,5cm, 01 hộp sắt có 08 cạnh màu xanh – trắng và tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Samsung 0168 màu đen của bị cáo.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51, 38, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 106, 327, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Hồ Trung T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Hồ Trung T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/4/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng chất ma túy còn lại sau giám định: M1 = 1,1404 gam đã niêm phong số 259/PC09-GĐMT; 01 hộp giấy hình chữ nhật, nhãn hiệu OPPO có in hình điện thoại di động màu đỏ có kích thước 17cm x 09cm x 5,5cm bên trong hộp có 02 chiếc kéo màu trắng; 01 cân điện tử hiệu Amput kích thước 7,5cm x 4,3 cm x 1,5cm; 01 hộp sắt có 08 cạnh màu xanh – trắng.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Samsung 0168 màu đen.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA HS huyện Vĩnh Cửu;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bình

